

Bản án số: 33/2017/HSST

Ngày: 31-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Kết
2. Ông Lê Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã N'Thôn Hạ, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSST ngày 10/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2017/HSST-QĐ ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế N**, sinh năm 1973 tại Nghệ An; Nơi cư trú: xã CT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1950; Con bà Cao Thị V, sinh năm 1952; Vợ là Đặng Thị V, sinh năm 1972; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/6/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”. Đến ngày 30/8/2013 được ra trại (áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015; NQ 109 của QH thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Đình Long, Văn phòng Luật sư An Bình thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 6 giờ ngày 16/4/2017, tại phòng số 202 nhà nghỉ Gia Hưng số 10 KTD, thị trấn LN, Đức Trọng, Công an tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an huyện Đức Trọng bắt quả tang Nguyễn Thế N, sinh năm 1973, trú tại xã CT, huyện YT, tỉnh Nghệ An đang cất giấu trên đầu nóc tủ trong phòng số 202 một túi nilon màu đen, bên trong có 06 gói tinh thể màu trắng gồm 04 gói nhỏ và 02 gói lớn gói trong túi nilon (đã được niêm phong có chữ ký của N). N khai là ma túy đá.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế N khai nhận vào ngày 08/4/2017 do có ý định mua ma túy vào Lâm Đồng bán cho một số đối tượng tên Nguyễn Khắc A, Phan Văn S tại huyện LH, huyện ĐT nên N đón xe ô tô từ YT lên thị trấn TD, huyện TD, tỉnh Nghệ An mua của một người tên Vàng A V (không rõ nhân thân, lai lịch) 100.000.000 đồng được 3 lạng ma túy đá được gói trong 02 gói nilon, bỏ vào trong 01 bịch nilon màu đen. Sau đó N đón xe khách từ Nghệ An vào Đắk Lắk gặp T là bạn tù chơi ở đó. Ngày 15/4/2017 N đón xe Tuấn Anh sang huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng mục đích để bán số ma túy cho Nguyễn Khắc A, Phan Văn S tại huyện LH và huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Đến 15 giờ cùng ngày N đến nhà nghỉ GH tại thị trấn LN, huyện ĐT thuê phòng số 202 và lấy số ma túy đã mua được của V ở Nghệ An phân ma túy ra được 06 gói gồm 04 gói nhỏ và 02 gói lớn bỏ vào túi nilon màu đen, cất giấu trên nóc tủ trong phòng ngủ 202, đến khoảng 6 giờ 15 phút ngày 16/4/2017 thì bị cơ quan công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 06 gói tinh thể màu trắng gói trong gói nilon, gồm 4 gói nhỏ và 2 gói lớn (đã được niêm phong); 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thế N; Số tiền 5 triệu đồng.

Ngày 18/4/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã có Kết luận giám định số 736/GĐ-PC54, kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 6 túi nilon được niêm phong gửi giám định khối lượng 275,3242g, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 03/KSĐT-P1 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thế N theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận mục đích mua ma túy từ Nghệ An vào Lâm Đồng bán để kiếm lời.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 16 năm đến

18 năm tù. Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung từ 20 đến 30 triệu đồng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân, tiếp tục tạm giữ 02 điện thoại di động và số tiền 5.000.000đ để đảm bảo thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thông nhất tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tạo điều kiện cho cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo Ngọc có công với cách mạng được Nhà nước tặng huân chương, bị cáo chưa bán được ma túy thì đã bị bắt nên hạn chế được hậu quả gây ra, đề nghị áp dụng hình phạt thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 16/4/2017, bị cáo Nguyễn Thế N đã mua của Vàng A V 275,3242g Methamphetamine từ Nghệ An mang vào Lâm Đồng với mục đích bán kiếm lời, đến khoảng 6 giờ 15 phút ngày 16/4/2017 thì bị bắt quả tang tại nhà nghỉ GH, số 10 KTD, thị trấn LN, huyện ĐT với số lượng ma túy đã được giám định 275,3242g, là Methamphetamine.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Thế N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 275,3242g Methamphetamine.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai các nhân chứng, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định. Hành vi của bị cáo đã bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống sức khỏe con người, việc mua bán ma túy sẽ là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên Nhà nước bằng nhiều hình thức tuyên truyền toàn dân phòng chống các tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn ma túy, pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Nhưng do lợi ích của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, thể hiện sự xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, với khối lượng 275,3242g Methamphetamine là rất lớn.

Xét nhân thân bị cáo thì theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo được coi là đương nhiên xóa án tích. Nhưng bị cáo đã từng bị cơ quan pháp luật xử lý, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân

mà tiếp tục phạm tội và phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

Bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn nhằm mục đích kiếm lời nên cần tuyên phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế N thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo N có công với cách mạng được tặng thưởng Bằng khen, Huy chương kháng chiến nên áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

Trong vụ án này, có Vũ Thị Thảo L ở cùng phòng trọ với N nhưng không biết việc tàng trữ, mua bán ma túy của N nên không đề cập đến. Đối với Phan Văn S, Nguyễn Khắc A là những người mà N khai là mang ma túy vào để bán cho họ nhưng chưa thực hiện thì bị bắt, bản thân Phan Văn S, Nguyễn Khắc A không thừa nhận có thỏa thuận mua ma túy của N và N cũng khẳng định chưa có thỏa thuận với S và A, nên không đủ cơ sở để xem xét xử lý hình sự. Đối với Vàng A V người bán ma túy cho N tại Nghệ An hiện cũng không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Về vật chứng: 260,6524g Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định, nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 5.000.000đ; 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thế N là các tài sản và giấy tờ hợp pháp của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo N. Nhưng tiếp tục tạm giữ của bị cáo N 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản bàn giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng ngày 08/8/2017) và số tiền 5.000.000đ (theo biên lai thu tiền số AA/2013/0000435 ngày 09/8/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 16/4/2017.

Áp dụng Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thế Ngọc 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 260,6524g Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế N: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thế N (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản bàn giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng ngày 08/8/2017).

Trả lại bị cáo Nguyễn Thế N: 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản bàn giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng ngày 08/8/2017) và số tiền 5.000.000đ (theo biên lai thu tiền số AA/2013/0000435 ngày 09/8/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thế N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:

- TANDTC - VKSNDTC;
- VKS Lâm Đồng - Công an LĐ (02);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Luật sư;
- Phòng GDKT;
- Thi hành án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương